

CÁC CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

VỀ VIỆC THỰC HIỆN QUY ĐỊNH CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU VỀ SẢN PHẨM KHÔNG GÂY PHÁ RỪNG

Tái bản lần thứ 3 – Tháng 10/2024

Miễn trừ trách nhiệm:

Vấn bản này là một tài liệu làm việc do các cơ quan thuộc Ủy ban soạn thảo, nhằm cung cấp thông tin cho các cơ quan nhà nước, các cá nhân, tổ chức của Liên minh và các bên liên quan để thực hiện Quy định của Nghị viện châu Âu và Hội đồng về việc đưa vào cũng như xuất khẩu từ thị trường Liên minh một số hàng hóa và sản phẩm có liên quan đến nạn phá rừng và suy thoái rừng, và bãi bỏ Quy định (EU) số 995/2010 (được gọi trong tài liệu này là 'Quy định', 'Quy định này' hoặc "EUDR"). Tài liệu này chỉ phản ánh quan điểm của các cơ quan thuộc Ủy ban. Tài liệu này không có tính ràng buộc về mặt pháp lý và không liên quan tới trách nhiệm pháp lý của Ủy ban.

Tài liệu này là một bản dịch chưa được ủy quyền bởi Liên minh châu Âu (EU) hoặc Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức. Bản dịch không có ý kiến hoặc đánh giá chính thức về quy định, nó cũng không phải ánh quan điểm của EU hoặc Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức. Tài liệu này không thể thay thế việc đánh giá pháp lý của bạn, và không có ý định đưa ra khuyến nghị hành động. Tài liệu này được biên tập bởi GIZ dựa trên bản Các câu hỏi thường gặp (Frequently Asked Questions, FAQ, Implementation of the EU Deforestation Regulation) bằng tiếng Anh được phát hành bởi Liên minh châu Âu để thúc đẩy thảo luận.

Lưu ý:

Đây là bản thảo sơ bộ của tài liệu dịch, được sử dụng cho mục đích thu thập ý kiến trong quá trình hoàn thiện. Nếu ông/bà có các ý kiến đóng góp cho bản thảo, xin vui lòng gửi lại cho bà Đỗ Thị Thúy Hồng, Mobile: **098 588 9431**, Email: **hong.dothi@giz.de**.

Mọi ý kiến đóng góp vui lòng gửi trước ngày **25/10/2024**. Sau thời gian trên, bản dịch sẽ được hoàn thiện dựa trên các ý kiến đóng góp và sẽ được công bố trên trang web chính thức của Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam.

MỤC LỤC

1.	TRUY XUẤT NGUỒN GỐC	4
2.	PHẠM VI	15
3.	CÁC ĐỐI TƯỢNG CHỊU TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ LIÊN QUAN	20
4.	CÁC ĐỊNH NGHĨA	25
5.	TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH	32
6.	ĐÁNH GIÁ XẾP HẠNG VÀ QUAN HỆ ĐỐI TÁC	40
7.	HỖ TRỢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY ĐỊNH	44
8.	CÁC MỐC THỜI GIAN	47
9.	CÁC CÂU HỎI KHÁC	48
10.	CHẾ TÀI XỬ PHẠT	54

1. TRUY XUẤT NGUỒN GỐC

1.1. Tại sao các cá nhân, tổ chức phải thu thập tọa độ địa lý và thu thập bằng cách nào?

Quy định này yêu cầu các cá nhân, tổ chức và các đơn vị thương mại không phải doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) phải thu thập thông tin về tọa độ địa lý của lô đất nơi hàng hóa được nuôi, trồng.

Truy xuất nguồn gốc đối với lô đất (tức là yêu cầu thu thập tọa độ địa lý của các lô đất nơi hàng hóa được nuôi, trồng) là cần thiết **để chứng minh rằng không xảy ra tình trạng phá rừng trên một vị trí địa lý cụ thể**. Một bộ phận của ngành công nghiệp và một số tổ chức chứng nhận đã sử dụng thông tin địa lý gắn sản phẩm với lô đất. Thông tin viễn thám (không ảnh, ảnh vệ tinh) hoặc thông tin khác (ví dụ như ảnh chụp tại hiện trường có gắn thẻ địa lý và dấu thời gian) có thể được sử dụng để xác minh xem vị trí địa lý của hàng hóa và sản phẩm được khai báo có liên quan đến phá rừng hay không.

Các tọa độ vị trí địa lý cần được cung cấp trong các tuyên bố trách nhiệm giải trình (TNGT) mà các cá nhân, tổ chức phải nộp cho Hệ thống thông tin trước khi đưa sản phẩm vào thị trường Liên minh hoặc xuất khẩu sản phẩm từ Liên minh. Do đó, đây là phần cốt lõi của Quy định này, nhằm cấm đưa vào thị trường Liên minh hoặc xuất khẩu từ Liên minh bất kỳ sản phẩm thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này mà tọa độ vị trí địa lý chưa được thu thập và chưa được nộp vào Hệ thống thông tin như một phần của tuyên bố TNGT.

Việc thu thập tọa độ vị trí địa lý của lô đất có thể được thực hiện thông qua điện thoại di động, các thiết bị cầm tay sử dụng Hệ thống vệ tinh định vị toàn cầu ([Global Navigation Satellite System – GNSS](#)) và các ứng dụng kỹ thuật số phổ biến và miễn phí (ví dụ: Hệ thống thông tin địa lý GIS). Những thiết bị và ứng dụng này không yêu cầu phải có phủ sóng mạng di động, chỉ cần có tín hiệu GNSS tin cậy, chẳng hạn như tín hiệu từ hệ thống định vị GALILEO của Liên minh Châu Âu.

Đối với các lô đất trên 4 héc-ta được sử dụng để sản xuất hàng hóa không phải gia súc, vị trí địa lý phải được cung cấp bằng các đa giác, nghĩa là phải có đủ các điểm vĩ độ và kinh độ có sáu chữ số thập phân để mô tả chu vi của mỗi lô đất. Đối với các lô đất dưới 4 héc-ta, các cá nhân, tổ chức (và đơn vị thương mại không phải DNNVV) có thể sử dụng một đa giác hoặc một điểm duy nhất có vĩ độ và kinh độ gồm sáu chữ số thập phân để cung cấp vị trí địa lý. Các cơ sở chăn nuôi gia súc có thể được mô tả bằng một điểm tọa độ vị trí địa lý duy nhất.

1.2. Có cần truy xuất nguồn gốc tất cả hàng hóa (được nhập khẩu, được xuất khẩu, được mua bán, trao đổi không?

Yêu cầu về truy xuất nguồn gốc được áp dụng cho từng lô hàng liên quan được nhập khẩu/xuất khẩu/mua bán, trao đổi.

Quy định này yêu cầu rằng các cá nhân, tổ chức (hoặc các đơn vị thương mại không phải DNNVV) phải truy xuất **mọi hàng hóa liên quan** ngược trở lại tới lô đất nơi hàng hóa được nuôi, trồng trước khi đưa vào thị trường Liên minh hoặc cung cấp trên thị trường Liên minh hoặc xuất khẩu từ Liên minh một sản phẩm liên quan. Do đó, **nộp tuyên bố TNGT bao gồm thông tin vị trí địa lý là một yêu cầu bắt buộc đối với các sản phẩm liên quan sẽ được nhập khẩu** (thủ tục “thông quan để

lưu thông tự do” theo quy định của hải quan) và sẽ được xuất khẩu (thủ tục “xuất khẩu” theo quy định của hải quan) và các giao dịch hàng hóa trên thị trường.

1.3. Sản phẩm được mua bán với số lượng lớn hoặc sản phẩm hỗn hợp được quy định như thế nào? (MỚI)

Đối với các sản phẩm được mua bán với **số lượng lớn**, chẳng hạn như dầu đậu nành hoặc dầu cọ, cá nhân, tổ chức (hoặc đơn vị thương mại không phải DNNVV) cần đảm bảo rằng tất cả các lô đất liên quan đến lô hàng phải được xác định và ở bất kỳ bước nào của quá trình sản xuất, hàng hóa không bị trộn lẫn với hàng hóa không rõ nguồn gốc hoặc hàng hóa từ các khu vực rừng bị phá hoặc bị suy thoái sau ngày 31/12/2020.

Đối với các **sản phẩm hỗn hợp** có liên quan, chẳng hạn như đồ gỗ có các thành phần gỗ khác nhau, cá nhân, tổ chức cần xác định vị trí địa lý của tất cả các lô đất nơi các hàng hóa liên quan được nuôi, trồng (ví dụ như gỗ) được sử dụng trong quá trình sản xuất. Các thành phần hàng hóa liên quan phải rõ nguồn gốc và không từ các khu vực rừng bị phá hoặc bị suy thoái sau ngày 31/12/2020.

Trong trường hợp **sản phẩm hỗn hợp** chứa nhiều hàng hóa hoặc sản phẩm có liên quan khác nhau (ví dụ, một thanh sô cô la chứa bột ca cao, bơ ca cao và dầu cọ), các cá nhân, tổ chức đưa sản phẩm đó vào thị trường Liên minh chỉ cần thực hiện trách nhiệm giải trình đối với mặt hàng chính và các sản phẩm (phái sinh) được coi là có liên quan theo EUDR, được phân loại là mặt hàng thuộc cột bên trái của Phụ lục I. Ví dụ, đối với thanh sô cô la (Mã 1806), hàng hóa có liên quan tới sản phẩm này là ca cao. Điều này có nghĩa rằng, nghĩa vụ thực hiện trách nhiệm giải trình và các yêu cầu về thông tin phải cung cấp chỉ áp dụng đối với các sản phẩm có liên quan được liệt kê tại cột bên phải của Phụ lục I theo hàng hóa có liên quan mà thanh sô cô la đó chứa, hoặc đã được sản xuất bằng cách sử dụng hàng hóa này, trong trường hợp này là bột ca cao và bơ ca cao, thuộc ca cao nói chung.

1.4. Phương pháp cân bằng khối lượng chuỗi hành trình sản phẩm có được sử dụng không?

Quy định này yêu cầu rằng hàng hóa được sử dụng cho tất cả các sản phẩm thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này phải được truy xuất nguồn gốc tới lô đất nơi hàng hóa được nuôi, trồng.

Phương pháp cân bằng khối lượng chuỗi hành trình sản phẩm mà cho phép trộn lẫn, ở bất kỳ giai đoạn nào của chuỗi cung, hàng hóa không gây mất rừng với hàng hóa không rõ nguồn gốc hoặc hàng hóa không phải hàng hóa không gây mất rừng thì theo Quy định này là **không được sử dụng**, vì không đảm bảo được rằng hàng hóa được đưa vào thị trường Liên minh hoặc được xuất khẩu từ Liên minh là hàng hóa không gây phá rừng. Do đó, các mặt hàng được đưa vào thị trường Liên minh, hoặc được xuất khẩu từ Liên minh, cần phải được tách biệt với hàng hóa không rõ nguồn gốc hoặc hàng hóa không phải là hàng hóa không gây mất rừng ở mỗi giai đoạn của chuỗi cung. Do phương pháp cân bằng khối lượng chuỗi hành trình sản phẩm bị loại trừ cho nên việc bảo tồn nguồn gốc đầy đủ là không cần thiết.

1.5. Nếu một phần của sản phẩm không tuân thủ thì quy định như thế nào?

Nếu một phần của sản phẩm liên quan không tuân thủ thì **phần không tuân thủ đó cần phải được xác định và phân tách ra khỏi phần còn lại của sản phẩm** trước khi sản phẩm được đưa vào thị

trường Liên minh hoặc được xuất khẩu từ Liên minh, và phần không tuân thủ đó không được đưa vào thị trường Liên minh và cũng không được xuất khẩu từ Liên minh.

Nếu việc xác định và phân tách không thể thực hiện được, ví dụ như là do các sản phẩm không tuân thủ đã được trộn lẫn với phần còn lại, thì toàn bộ sản phẩm là không tuân thủ bởi vì không đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 3 của Quy định này và vì thế sản phẩm đó không được đưa vào thị trường Liên minh và cũng không được xuất khẩu từ Liên minh.

Ví dụ, khi nhiều hàng hóa đã được trộn lẫn và gắn với vài trăm lô đất, nếu một trong những lô đất đó có rừng bị phá thì sẽ khiến toàn bộ sản phẩm liên quan là không tuân thủ.

Trường hợp này không ảnh hưởng đến các trường hợp khác, dù được xác định thế nào, khi mà 100% hàng hóa hoặc sản phẩm liên quan được đưa vào thị trường Liên minh 1) có thể truy xuất nguồn gốc tới lô đất nơi hàng hóa được nuôi, trồng, 2) là hợp pháp và không gây mất rừng hay suy thoái rừng theo định nghĩa của Quy định này, và 3) không bị trộn lẫn với hàng hóa không rõ nguồn gốc hoặc hàng hóa không phải là hàng hóa không gây mất rừng.

1.6. Đất không phải là bất động sản thì được quy định như thế nào?

Đất công cộng hoặc đất cộng đồng mà không thuộc khái niệm "tài sản bất động sản" thì được quy định thế nào?

Quy định này yêu cầu rằng hàng hóa được đưa vào thị trường Liên minh hoặc xuất khẩu từ Liên minh phải được nuôi, trồng hoặc được khai thác trên đất được xác định là lô đất theo định nghĩa trong Quy định này. Việc không có đăng ký đất đai hoặc quyền sở hữu chính thức không ngăn cản việc xác định đất trên thực tế là lô đất theo định nghĩa trong Quy định này (xem bên dưới).

1.7. Diện tích lô đất (tính theo héc-ta) mà một đa giác có thể bao phủ là bao nhiêu? (MỚI)

EUDR không quy định một ngưỡng cố định nào về kích thước tối thiểu hoặc tối đa của từng lô đất, miễn là lô đất đó bao gồm diện tích sản xuất một cách chính xác và có đủ điều kiện nhằm cho phép quá trình đánh giá và xếp hạng mức độ rủi ro mất rừng và suy thoái rừng đối với các sản phẩm được sản xuất trên lô đất đó. Vui lòng xem thêm câu hỏi 1.1. liên quan tới tọa độ địa lý đối với các lô đất có diện tích dưới 4 héc-ta.

Đối với Hệ thống thông tin, không có giới hạn nào đối với diện tích tối đa của đa giác có thể được nhập vào Hệ thống, tuy nhiên, tổng kích thước của tệp tài liệu tuyên bố TNGT không được vượt quá 25Mb.

1.8. Trong mọi trường hợp, việc xác định vị trí địa lý có cần phải sử dụng đa giác không? (MỚI)

Không. Đối với các lô đất có diện tích dưới 4 héc-ta, vị trí địa lý chỉ cần được mô tả bằng một điểm vĩ độ và kinh độ. Trong trường hợp chăn nuôi gia súc, không cần thể hiện đa giác mà chỉ cần thể hiện các điểm vị trí địa lý duy nhất, đặc biệt là đối với tất cả các 'cơ sở' (như định nghĩa tại Điều 2(29) của Quy định), nơi chăn nuôi gia súc.

1.9. Các đa giác dưới định dạng kỹ thuật số phải được khai báo như thế nào? (MỚI)

Các quy tắc chi tiết về cơ chế hoạt động của Hệ thống thông tin sẽ được thiết lập thông qua một đạo luật thực hiện. Các bên liên quan sẽ được thông báo và tham vấn về những diễn biến này thông qua

1.10. Nếu không có sổ đăng kí tài sản hoặc không có giấy chứng nhận quyền sở hữu thì quy định như thế nào?

Làm thế nào các cá nhân, tổ chức và các đơn vị thương mại không phải DNNVV có thể có được dữ liệu vị trí địa lý ở các quốc gia không quy định sổ đăng ký tài sản và ở những nơi mà, ví dụ như, nông dân không có giấy tờ tùy thân hoặc giấy chứng nhận quyền sở hữu đối với đất đai của họ?

Nông dân có thể thu thập thông tin vị trí địa lý về các lô đất của mình dù không có sổ đăng ký tài sản hoặc không có giấy chứng nhận quyền sở hữu đất. Nếu nông dân là nhà cung cấp trực tiếp cho các cá nhân, tổ chức hoặc bản thân họ là cá nhân, tổ chức thì không yêu cầu thông tin cá nhân mà chỉ cần vị trí địa lý của lô đất canh tác của họ, ví dụ thông qua ứng dụng điện thoại di động.

Liên quan đến yêu cầu về tính hợp pháp, Quy định này yêu cầu tuân thủ pháp luật quốc gia. Nếu nông dân được phép canh tác và bán sản phẩm của họ một cách hợp pháp theo quy định pháp luật quốc gia (dù có thể không có sổ đăng ký tài sản và ở một số nơi, nông dân có thể không có giấy tờ tùy thân), thì điều đó cũng có nghĩa là các cá nhân, tổ chức (đơn vị thương mại không phải DNNVV) nhìn chung có thể đáp ứng yêu cầu về tính hợp pháp khi mua hàng từ những nông dân đó. Tuy nhiên, các cá nhân, tổ chức (hoặc đơn vị thương mại không phải DNNVV) sẽ cần phải xác minh rằng không có rủi ro bất hợp pháp trong chuỗi cung ứng của họ.

Hiện nay, các cá nhân, tổ chức (hoặc các đơn vị thương mại không phải DNNVV) đang sử dụng nhiều phương pháp khác nhau để thu thập thông tin vị trí địa lý và thông tin về tính hợp pháp: một số lập bản đồ trực tiếp các nhà cung cấp, trong khi một số khác dựa vào các trung gian như hợp tác xã, tổ chức chứng nhận, hệ thống truy xuất nguồn gốc quốc gia hoặc các công ty khác. Các cá nhân, tổ chức (hoặc các đơn vị thương mại không phải DNNVV) chịu trách nhiệm pháp lý trong việc đảm bảo rằng thông tin vị trí địa lý và thông tin về tính hợp pháp là chính xác, bất kể sử dụng phương pháp hoặc trung gian nào để thu thập các thông tin đó.

1.11. Một cá nhân, tổ chức có thể sử dụng thông tin vị trí địa lý của nhà sản xuất không?

Có, nhưng cá nhân, tổ chức chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với tính chính xác của thông tin vị trí địa lý chứ không phải nhà sản xuất cung cấp thông tin đó. Quy định này không áp dụng cho các nhà sản xuất nhỏ (các hộ tiểu điền) không tự đưa sản phẩm vào thị trường Liên minh (và do đó không thuộc định nghĩa về cá nhân, tổ chức và đơn vị thương mại theo Quy định này).

Trong trường hợp như vậy, cá nhân, tổ chức sẽ phải đảm bảo rằng khu vực nơi hàng hóa được nuôi, trồng phải được lập bản đồ một cách chính xác và thông tin vị trí địa lý trùng khớp với lô đất. Trong số các thủ tục và biện pháp đánh giá rủi ro mà cá nhân, tổ chức có thể sử dụng thì có các biện pháp hỗ trợ cho các nhà cung cấp để đáp ứng các yêu cầu của Quy định này, nhất là hỗ trợ cho các hộ tiểu điền, thông qua xây dựng năng lực và các khoản đầu tư khác.

1.12. Các cá nhân, tổ chức có nên xác minh vị trí địa lý không?

Các cá nhân, tổ chức và đơn vị thương mại không phải DNNVV cần phải xác minh và chứng minh rằng thông tin vị trí địa lý là chính xác.

Đảm bảo tính trung thực và chính xác của thông tin vị trí địa lý là một khía cạnh quan trọng trong việc thực hiện các nghĩa vụ và trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức và các đơn vị thương mại.

Cung cấp thông tin vị trí địa lý không chính xác là vi phạm nghĩa vụ và trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức (và đơn vị thương mại không phải DNNVV) theo Quy định này.

1.13. Việc thực hiện trách nhiệm giải trình có cần được lặp lại cho mọi sản phẩm từ cùng lô đất không?

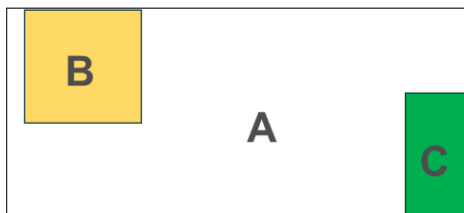
Nghĩa vụ cung cấp thông tin vị trí địa lý trong các tuyên bố TNGT, thông qua Hệ thống thông tin, được gắn với các hàng hóa và sản phẩm cụ thể. Do đó, các cá nhân, tổ chức (hoặc các đơn vị thương mại không phải DNNVV) sẽ cần **phải cung cấp thông tin này mỗi khi** họ có ý định đưa vào thị trường Liên minh, cung cấp trên thị trường Liên minh, hoặc xuất khẩu sản phẩm từ Liên minh một sản phẩm liên quan. Việc thực hiện trách nhiệm giải trình phải được lặp lại (tức là cập nhật) cho mỗi sản phẩm liên quan, bao gồm cung cấp tọa độ địa lý gắn với sản phẩm tương ứng.

1.14. Một đa giác có thể bao trùm nhiều lô đất không?

Các đa giác sẽ được sử dụng để mô tả chu vi của các lô đất nơi hàng hóa được nuôi, trồng. **Mỗi đa giác nên mô tả một lô đất duy nhất, cho dù liền kề hay không.** Nếu một sản phẩm liên quan được sản xuất từ các hàng hóa từ một vài lô đất thì các đa giác mô tả các lô đất phải được cung cấp trong tuyên bố TNGT. Không thể sử dụng một đa giác để xác định chu vi của một khu đất ngẫu nhiên mà các lô đất chỉ chiếm một phần của đa giác đó.

1.15. Một sản phẩm có liên quan được sản xuất trên một lô đất trong một bất động sản duy nhất, nhưng bao gồm cả những lô đất khác thì được quy định thế nào? (MỚI)

Trường hợp này có thể được minh họa bằng hình sau.



A → Bất động sản duy nhất

B → Khu vực sản xuất hàng hóa có liên quan (trong ví dụ này là đậu nành)

C → Khu vực bị mất rừng

i) Nếu hàng hóa có liên quan (trong ví dụ này là đậu nành) được sản xuất tại khu vực B, thì cần cung cấp vị trí địa lý như thế nào?

Dựa trên định nghĩa về lô đất (“đất trong một bất động sản duy nhất”), cá nhân, tổ chức chỉ nên cung cấp vị trí địa lý của lô đất nơi hàng hóa có liên quan được sản xuất (trong ví dụ này là khu vực B).

ii) Nếu tình trạng mất rừng tại khu vực C được coi là hợp pháp và xảy ra sau thời hạn cuối thì sao?

- Nếu không có mặt hàng nào liên quan được sản xuất tại khu vực C, thì tình trạng mất rừng tại khu vực C không ảnh hưởng tới sự tuân thủ của đậu nành được sản xuất tại khu vực B
- Nếu một mặt hàng liên quan khác (ví dụ như gia súc) được sản xuất tại khu vực C, thì gia súc đó không được coi là tuân thủ (không gây mất rừng), tuy nhiên về nguyên tắc, đậu nành được sản xuất tại khu vực B vẫn được coi là tuân thủ

- Nếu cùng một mặt hàng được sản xuất tại khu vực B và C (đậu nành), thì cá nhân, tổ chức sẽ phải được đánh giá là rủi ro không đáng kể, đặc biệt cân nhắc rủi ro cao khi phối trộn hàng hóa trong một bất động sản duy nhất (Điều 10(2)(j))

iii) Nếu tình trạng pháp lý của bất động sản A bị ảnh hưởng bởi các hành vi bất hợp pháp theo nghĩa của Quy định (ví dụ, nếu có tình trạng phá rừng bất hợp pháp tại khu vực C) thì sao? Trong trường hợp này, đậu nành được sản xuất tại khu vực B có bị ảnh hưởng không?

Đậu nành được sản xuất tại khu vực B được coi là không hợp pháp và từ đó không tuân thủ, do đó tình trạng pháp lý của khu vực sản xuất (không phải lô đất mà là toàn bộ tài sản, theo Điều 2(40)), được coi là không tuân thủ luật pháp có liên quan của quốc gia sản xuất.

1.16. Có thể cung cấp đường tròn thay cho các đa giác không?

Không có nghĩa vụ vụ cũng không có khả năng cung cấp thông tin về lô đất bằng đường tròn. **Đối với các lô đất có diện tích trên 4 héc-ta** (đối với nuôi, trồng các hàng hóa liên quan không phải gia súc), thì thông tin địa lý phải được cung cấp dưới dạng các đa giác (không phải dưới dạng hình tròn với tâm điểm ở trung tâm lô đất) gồm đầy đủ các điểm kinh độ và vĩ độ để mô tả chu vi của mỗi lô đất.

1.17. Nơi sản xuất của hàng hóa bị trộn lẫn với nhau được khai báo như thế nào? (MỚI)

Các cá nhân, tổ chức cần khai báo nơi sản xuất của tất cả hàng hóa được vận chuyển vào Liên minh.

Ví dụ, nếu hàng hóa được coi là tuân thủ đến từ nhiều nơi sản xuất và được phối trộn vào cùng một silo, cụm, đồng, bể chứa v.v. và sau đó một số hàng hóa đó được đưa vào thị trường Liên minh:

- Nơi sản xuất được khai báo phải **bao gồm nơi sản xuất của tất cả hàng hóa đã được đưa vào silo kể từ lần cuối cùng silo còn rỗng** (và do đó có khả năng được bao gồm trong lô hàng)
- Nếu silo không được làm rỗng thường xuyên, cá nhân, tổ chức sẽ cần khai báo nơi sản xuất của tất cả hàng hóa được đưa vào silo trong một khoảng thời gian đủ để đảm bảo rằng hàng hóa có nơi sản xuất không rõ ràng không được bị trộn lẫn trong quá trình này. Ví dụ, khi tải xuống một phần hàng hóa được lưu trữ trong silo, việc này có thể được thực hiện an toàn bằng cách khai báo vị trí địa lý của tất cả các hàng hóa được đưa vào silo trước đó, trong đó công suất silo có thể lên tới tối thiểu 200%, với điều kiện silo này hoạt động theo cơ chế vào trước ra trước. Phương pháp này áp dụng đối với các hàng hóa hoặc sản phẩm có liên quan được lưu trữ thành đồng, trong thùng chứa v.v. và tất cả các quá trình xử lý liên tục.
- Việc khai báo nơi sản xuất của x lượng hàng hóa đã được đưa vào silo, trong đó x là lượng hàng được đưa vào Liên minh là **không được phép** theo Quy định, do điều này sẽ vi phạm lệnh cấm của Quy định về việc đưa các sản phẩm không rõ nguồn gốc vào thị trường Liên minh.

Điều này không ảnh hưởng tới các điều khoản chuyển tiếp như được nêu trong Mục 9.

1.18. Khi nào thì các cá nhân, tổ chức có thể khai báo trong một tuyên bố TNGT nhiều lô đất hơn so với những lô đất thực sự liên quan đến việc sản xuất một hàng hóa cụ thể? ‘Khai báo vượt mức’ được quy định như thế nào? (MỚI)

Trọng tâm của Quy định này đòi hỏi sự tương ứng giữa các hàng hóa/sản phẩm được đưa vào thị trường và các lô đất nơi chúng được sản xuất (do đó, quy định này được xây dựng trên nguyên tắc truy xuất nguồn gốc nghiêm ngặt, trong đó các cá nhân, tổ chức cần thu thập, tọa độ địa lý chính xác tương ứng với các lô đất sản xuất). Tuy nhiên, trong những trường hợp cụ thể, cá nhân, tổ chức có thể cung cấp tọa độ địa lý cho một số lượng hạn chế các lô đất nhiều hơn các lô đất nơi hàng hóa được sản xuất.

Các cá nhân, tổ chức chỉ có thể khai báo ‘vượt mức’ trong các trường hợp hàng hóa có số lượng lớn được truy xuất hoàn toàn đến lô đất và không bị trộn lẫn với hàng hóa không rõ nguồn gốc hoặc được coi là không tuân thủ. Khi hàng hóa số lượng lớn đó bị trộn lẫn trong quá trình sản xuất hoặc các khâu hậu cần, ví dụ như trong các silo để lưu trữ, trên tàu để vận chuyển hoặc trong quá trình sản xuất tại các nhà máy, cá nhân, tổ chức có thể khai báo vượt mức nếu và chỉ khi một phần của toàn bộ hàng hóa được đưa ra thị trường. Các cá nhân, tổ chức phải thu thập dữ liệu truy xuất nguồn gốc càng chi tiết càng tốt.

Nếu các cá nhân, tổ chức khai báo ‘vượt mức’ trong tuyên bố TNGT thì các cá nhân, tổ chức đó phải chịu toàn bộ trách nhiệm về sự tuân thủ của tất cả các lô đất được cung cấp vị trí địa lý, bất kể các lô đất đó có liên quan đến việc sản xuất hàng hóa/sản phẩm cuối cùng được đưa ra thị trường hay không. Nếu một lô đất ‘được cung cấp vị trí địa lý’ trong tuyên bố TNGT bị coi là không tuân thủ, thì toàn bộ các lô đất ‘được cung cấp vị trí địa lý’ đều bị coi là không tuân thủ. Trong những trường hợp đó, cá nhân, tổ chức khai báo lô đất ‘vượt mức’ sẽ phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm giải trình để tuân thủ các nghĩa vụ theo EUDR, đối với tất cả các lô đất đã khai báo (bao gồm cả những lô đất vượt mức) và phải cung cấp bằng chứng rằng 1) rủi ro không tuân thủ (liên quan đến yêu cầu không gây mất rừng và tính hợp pháp) đã được đánh giá theo Điều 10(2) của Quy định đối với tất cả các lô đất, 2) rằng, trong đánh giá đó, cá nhân, tổ chức đã đặc biệt cân nhắc tới các tiêu chí (i) và (j) của Điều 10 của Quy định. Các cá nhân, tổ chức phải giảm thiểu những rủi ro này xuống mức không đáng kể trước khi đưa sản phẩm ra thị trường hoặc xuất khẩu những sản phẩm đó.

Ngoài những trường hợp nêu trên, các hoạt động truy xuất nguồn gốc nhằm mục đích khai báo vượt mức số lượng lô đất (ví dụ, trên cơ sở khu vực hoặc hệ thống toàn quốc) thường không phù hợp với các quy tắc của Quy định này. Các hoạt động đó sẽ không cho phép các cá nhân, tổ chức tuân thủ các nghĩa vụ trách nhiệm giải trình của họ, cụ thể là giảm thiểu rủi ro lách luật (tức là không thể thực hiện trách nhiệm giải trình theo Điều 8 của Quy định đối với toàn bộ một quốc gia). Điều này cũng sẽ cản trở công việc của các Cơ quan có thẩm quyền của các quốc gia thành viên Liên minh, gây khó khăn cho việc tuân thủ nghĩa vụ thực hiện kiểm tra theo Điều 16 (hoặc thậm chí là không thể kiểm tra).

1.19. Thông tin vị trí sẽ được sử dụng để kiểm tra các tuyên bố không phá rừng như thế nào?

Thông tin vị trí địa lý sẽ được sử dụng để kiểm tra các tuyên bố không phá rừng như thế nào? Thông tin vị trí địa lý có khớp với bản đồ định vị vệ tinh và bản đồ mất rừng không? Sẽ có các bản đồ cơ sở về diện tích rừng hoặc diện tích mất rừng và suy thoái rừng không? Nếu vị trí địa lý của các trang trại, đồn điền hoặc khu vực được phép khai thác không có sẵn thì quy định như thế nào?